

**PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN (CÁ NHÂN, TỔ CHỨC) ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ**

**Mã chứng khoán:** FSO

**Tên Công ty:** Công ty cổ phần Cơ khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam

**Ngày chốt:** 11/04/2025

| STT  | Mã chứng khoán | Họ và tên                               | Chức vụ tại công ty        | Mối quan hệ đối với người nội bộ                   | Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD) | Số giấy NSH | Ngày cấp giấy NSH | Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ | Ghi chú |
|------|----------------|-----------------------------------------|----------------------------|----------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------|-------------------|--------------------------------------|---------|
| 1    | 2              | 3                                       | 4                          | 5                                                  | 6                                               | 7           | 8                 | 9                                    | 10      |
| 1    | FSO            | Lê Vĩnh Hòa                             | Chủ tịch Hội đồng quản trị |                                                    | CCCD                                            |             |                   | 15/04/2022                           |         |
| 1.01 | FSO            | Lê Văn Thương                           |                            | Bố ruột                                            | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 1.02 | FSO            | Võ Thị Vũ                               |                            | Mẹ ruột                                            | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 1.03 | FSO            | Lê Huy Vịnh                             |                            | Anh ruột                                           | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 1.04 | FSO            | Trương Thị Thùy Diễm                    |                            | Chị dâu                                            | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 1.05 | FSO            | Lê Vũ Kỳ Nam                            |                            | Em ruột                                            | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 1.06 | FSO            | Thái Phúc                               |                            | Bố vợ                                              | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 1.07 | FSO            | Nguyễn Thị Kim Dung                     |                            | Mẹ vợ                                              | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 1.08 | FSO            | Thái Thị Thu Thảo                       |                            | Vợ                                                 | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 1.09 | FSO            | Lê Thái Chi Mai                         |                            | Con ruột                                           | Không có                                        |             |                   |                                      | Còn nhỏ |
| 1.10 | FSO            | CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung |                            | Ông Lê Vĩnh Hòa làm Chủ tịch Hội đồng quản trị     | ĐKKD                                            |             |                   |                                      |         |
| 1.11 | FSO            | Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP   |                            | Ông Lê Vĩnh Hòa làm Phó Tổng giám đốc              | ĐKKD                                            |             |                   |                                      |         |
| 1.12 | FSO            | CTCP Thủy sản số 4                      |                            | Ông Lê Vĩnh Hòa làm Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị | ĐKKD                                            |             |                   |                                      |         |
| 1.13 | FSO            | CTCP Thủy đặc sản                       |                            | Ông Lê Vĩnh Hòa làm Thành viên Hội đồng quản trị   | ĐKKD                                            |             |                   |                                      |         |

| STT  | Mã chứng khoán | Họ và tên                             | Chức vụ tại công ty                        | Mối quan hệ đối với người nội bộ                                   | Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD) | Số giấy NSH | Ngày cấp giấy NSH | Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ | Ghi chú |
|------|----------------|---------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------|-------------------|--------------------------------------|---------|
| 1    | 2              | 3                                     | 4                                          | 5                                                                  | 6                                               | 7           | 8                 | 9                                    | 10      |
| 2    | FSO            | Nguyễn Mạnh Tuấn Vũ                   | Thành viên Hội đồng quản trị               |                                                                    | CCCD                                            |             |                   | 11/04/2025                           |         |
| 2.01 | FSO            | Đào Nguyễn Kim Thoa                   |                                            | Vợ                                                                 | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 2.02 | FSO            | Nguyễn Đào An Tuệ                     |                                            | Con ruột                                                           | Không có                                        |             |                   |                                      | Còn nhỏ |
| 2.03 | FSO            | Nguyễn Văn Hiền                       |                                            | Bố ruột                                                            | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 2.04 | FSO            | Nguyễn Thị Nhung                      |                                            | Mẹ ruột                                                            | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 2.05 | FSO            | Nguyễn Mạnh Tuấn                      |                                            | Anh ruột                                                           | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 2.06 | FSO            | Đào Văn Cặp                           |                                            | Bố vợ                                                              | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 2.07 | FSO            | Nguyễn Thị Ngọc Thủy                  |                                            | Mẹ vợ                                                              | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 2.08 | FSO            | Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP |                                            | Ông Nguyễn Mạnh Tuấn Vũ - Phó Trưởng phòng Quản lý Danh mục đầu tư | ĐKKD                                            |             |                   |                                      |         |
| 2.09 | FSO            | CTCP Thủy sản số 5                    |                                            | Ông Nguyễn Mạnh Tuấn Vũ - Thành viên HĐQT                          | ĐKKD                                            |             |                   |                                      |         |
| 2.10 | FSO            | CTCP Đồ hộp Hạ Long                   |                                            | Ông Nguyễn Mạnh Tuấn Vũ - Thành viên BKS                           | ĐKKD                                            |             |                   |                                      |         |
| 3    | FSO            | Lương Thế Long                        | Thành viên Hội đồng quản trị/Tổng giám đốc |                                                                    | CCCD                                            |             |                   | 14/08/2023                           |         |
| 3.01 | FSO            | Lương Văn Diễm                        |                                            | Bố ruột                                                            | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 3.02 | FSO            | Phạm Thị Mão                          |                                            | Mẹ ruột                                                            | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 3.03 | FSO            | Lương Thế Phụng                       |                                            | Em trai                                                            | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 3.04 | FSO            | Nguyễn Thị Thanh Hương                |                                            | Em dâu                                                             | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |

0:020  
C  
C  
Đ  
V  
Y  
B

| STT  | Mã chứng khoán | Họ và tên                               | Chức vụ tại công ty      | Mối quan hệ đối với người nội bộ                         | Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD) | Số giấy NSH | Ngày cấp giấy NSH | Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ | Ghi chú |
|------|----------------|-----------------------------------------|--------------------------|----------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------|-------------------|--------------------------------------|---------|
| 1    | 2              | 3                                       | 4                        | 5                                                        | 6                                               | 7           | 8                 | 9                                    | 10      |
| 3.05 | FSO            | Trần Sỹ Phan                            |                          | Bố vợ                                                    | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 3.06 | FSO            | Trần Thị Xuân                           |                          | Mẹ vợ                                                    | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 3.07 | FSO            | Trần Thị Thu Phương                     |                          | Vợ                                                       | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 3.08 | FSO            | Lương Bảo Ngọc                          |                          | Con ruột                                                 | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 3.09 | FSO            | Lương Bảo Châu                          |                          | Con ruột                                                 | Không có                                        |             |                   |                                      | Còn nhỏ |
| 3.10 | FSO            | Lương Gia Hưng                          |                          | Con ruột                                                 | Không có                                        |             |                   |                                      | Còn nhỏ |
| 4    | FSO            | Lưu Mạnh Cường                          | Trưởng Ban kiểm soát     |                                                          | CCCD                                            |             |                   | 26/10/2023                           |         |
| 4.01 | FSO            | Lưu Phùng Tiến                          |                          | Bố ruột                                                  | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 4.02 | FSO            | Nguyễn Thị Nguyệt Thu                   |                          | Mẹ ruột                                                  | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 4.03 | FSO            | Lưu Bình An                             |                          | Em ruột                                                  | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 4.04 | FSO            | Lưu Thiên Ái                            |                          | Em ruột                                                  | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 4.05 | FSO            | Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP   |                          | Ông Lưu Mạnh Cường - Chuyên viên Quản lý Danh mục đầu tư | ĐKKD                                            |             |                   |                                      |         |
| 4.06 | FSO            | CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội     |                          | Ông Lưu Mạnh Cường - Thành viên Ban kiểm soát            | ĐKKD                                            |             |                   |                                      |         |
| 4.07 | FSO            | CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung |                          | Ông Lưu Mạnh Cường - Thành viên Ban kiểm soát            | ĐKKD                                            |             |                   |                                      |         |
| 4.08 | FSO            | CTCP Vật tư Thủy sản Việt Nam           |                          | Ông Lưu Mạnh Cường - Thành viên Ban kiểm soát            | ĐKKD                                            |             |                   |                                      |         |
| 5    | FSO            | Lê Cao Thùy Linh                        | Thành viên Ban kiểm soát |                                                          | CCCD                                            |             |                   | 26/10/2023                           |         |
| 5.01 | FSO            | Lê Văn Hùng                             |                          | Bố ruột                                                  | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 5.02 | FSO            | Cao Thị Sáu                             |                          | Mẹ ruột                                                  | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 5.03 | FSO            | Võ Huỳnh Tân                            |                          | Chồng                                                    | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |

140  
NG  
PH  
OK  
IAU-T  
ET N  
ING

| STT  | Mã chứng khoán | Họ và tên                             | Chức vụ tại công ty                                       | Mối quan hệ đối với người nội bộ                   | Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD) | Số giấy NSH | Ngày cấp giấy NSH | Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ | Ghi chú |
|------|----------------|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------|-------------------|--------------------------------------|---------|
| 1    | 2              | 3                                     | 4                                                         | 5                                                  | 6                                               | 7           | 8                 | 9                                    | 10      |
| 5.04 | FSO            | Lê Cao Thùy Trang                     |                                                           | Em ruột                                            | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 5.05 | FSO            | Võ Kim Quang                          |                                                           | Bố chồng                                           | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 5.06 | FSO            | Huỳnh Thị Kim Liên                    |                                                           | Mẹ Chồng                                           | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 5.07 | FSO            | Võ Huỳnh Ngọc Trâm                    |                                                           | Em chồng                                           | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 5.08 | FSO            | Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP |                                                           | Bà Lê Cao Thùy Linh - Chuyên viên Kế toán Tổng hợp | ĐKKD                                            |             |                   |                                      |         |
| 5.09 | FSO            | Công ty cổ phần Thủy đặc sản          |                                                           | Bà Lê Cao Thùy Linh - Thành viên Ban kiểm soát     | ĐKKD                                            |             |                   |                                      |         |
| 6    | FSO            | Trần Công Toại                        | Thành viên Ban kiểm soát                                  |                                                    | CMND                                            |             |                   | 15/04/2022                           |         |
| 6.01 | FSO            | Trần Thị Tích                         |                                                           | Mẹ ruột                                            | CMND                                            |             |                   |                                      |         |
| 6.02 | FSO            | Trần Bá Thịnh                         |                                                           | Anh ruột                                           | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 6.03 | FSO            | Trần Thị Thương                       |                                                           | Chị dâu                                            | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 6.04 | FSO            | Trần Công Thành                       |                                                           | Anh ruột                                           | CMND                                            |             |                   |                                      |         |
| 6.05 | FSO            | Đậu Thị Hòa                           |                                                           | Chị dâu                                            | CMND                                            |             |                   |                                      |         |
| 6.06 | FSO            | Trần Văn Thông                        |                                                           | Em ruột                                            | CMND                                            |             |                   |                                      |         |
| 6.07 | FSO            | Đinh Thị Thủy                         |                                                           | Em dâu                                             | CMND                                            |             |                   |                                      |         |
| 6.08 | FSO            | Trần Thị Tứ                           |                                                           | Em gái                                             | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 6.09 | FSO            | Hoàng Công Hải                        |                                                           | Em rể                                              | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 6.10 | FSO            | Trần Thị Thư                          |                                                           | Em gái                                             | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 6.11 | FSO            | Võ Phi Hùng                           |                                                           | Em rể                                              | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 6.12 | FSO            | Trịnh Thị Bằng                        |                                                           | Mẹ vợ                                              | CMND                                            |             |                   |                                      |         |
| 6.13 | FSO            | Nguyễn Thị Ngân                       |                                                           | Vợ                                                 | CMND                                            |             |                   |                                      |         |
| 6.14 | FSO            | Trần Thị Phương Nhi                   |                                                           | Con ruột                                           | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 6.15 | FSO            | Nguyễn Kiệt                           |                                                           | Con rể                                             | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 6.16 | FSO            | Trần Mai Hương                        |                                                           | Con ruột                                           | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 6.17 | FSO            | Trần Đăng Khôi                        |                                                           | Con ruột                                           |                                                 |             |                   |                                      | Còn nhỏ |
| 7    | FSO            | Vũ Hồng Trường                        | Phó Tổng giám đốc/Thư ký Công ty/Người phụ trách quản trị |                                                    | CCCD                                            |             |                   | 14/08/2023                           |         |

967  
 7  
 AN  
 H  
 HUY S  
 AM  
 P H

| STT  | Mã chứng khoán | Họ và tên                             | Chức vụ tại công ty | Mối quan hệ đối với người nội bộ | Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD) | Số giấy NSH | Ngày cấp giấy NSH | Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ | Ghi chú |
|------|----------------|---------------------------------------|---------------------|----------------------------------|-------------------------------------------------|-------------|-------------------|--------------------------------------|---------|
| 1    | 2              | 3                                     | 4                   | 5                                | 6                                               | 7           | 8                 | 9                                    | 10      |
| 7.01 | FSO            | Vũ Ngọc Viện                          |                     | Bố ruột                          | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 7.02 | FSO            | Lê Thị Chiến                          |                     | Mẹ ruột                          | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 7.03 | FSO            | Vũ Văn Minh                           |                     | Em ruột                          | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 7.04 | FSO            | Phạm Thu Thủy                         |                     | Em dâu                           | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 7.05 | FSO            | Vũ Hồng Quang                         |                     | Em trai                          | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 7.06 | FSO            | Phạm Thị Toan                         |                     | Em dâu                           | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 7.07 | FSO            | Vũ Thị Hồng Loan                      |                     | Em gái                           | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 7.08 | FSO            | Trần Văn Bình                         |                     | Em rể                            | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 7.09 | FSO            | Đặng Quang Nếp                        |                     | Bố vợ                            | CMND                                            |             |                   |                                      |         |
| 7.10 | FSO            | Lại Thị Doanh                         |                     | Mẹ vợ                            | CMND                                            |             |                   |                                      |         |
| 7.11 | FSO            | Đặng Thị Việt                         |                     | Vợ                               | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 7.12 | FSO            | Vũ Thị Mỹ Duyên                       |                     | Con ruột                         | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 7.13 | FSO            | Vũ Tuấn Thành                         |                     | Con ruột                         | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 8    | FSO            | Ngô Thị Thu Hà                        | Kế toán trưởng      |                                  | CCCD                                            |             |                   | 15/06/2016                           |         |
| 8.01 | FSO            | Nguyễn Văn Hoi                        |                     | Chồng                            | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 8.02 | FSO            | Nguyễn Việt Hưng                      |                     | Con ruột                         |                                                 |             |                   |                                      | Còn nhỏ |
| 8.03 | FSO            | Nguyễn Hà Ngân                        |                     | Con ruột                         |                                                 |             |                   |                                      | Còn nhỏ |
| 8.04 | FSO            | Nguyễn Hà An                          |                     | Con ruột                         |                                                 |             |                   |                                      | Còn nhỏ |
| 8.05 | FSO            | Ngô Văn Nguyễn                        |                     | Bố ruột                          | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 8.06 | FSO            | Lương Thị Thả                         |                     | Mẹ ruột                          | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 8.07 | FSO            | Nguyễn Viết Siêng                     |                     | Bố chồng                         | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 8.08 | FSO            | Đỗ Thị Tách                           |                     | Mẹ chồng                         | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 8.09 | FSO            | Ngô Thị Thu Ngọc                      |                     | Chị gái                          | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 8.10 | FSO            | Bùi Đăng Quân                         |                     | Anh rể                           | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 8.11 | FSO            | Ngô Thị Hồng                          |                     | Em gái                           | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 8.12 | FSO            | Vũ Hải Cường                          |                     | Em rể                            | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 8.13 | FSO            | Ngô Văn Duy                           |                     | Em trai                          | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 8.14 | FSO            | Phạm Thúy Nhung                       |                     | Em dâu                           | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 9    | FSO            | Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP |                     | Công ty mẹ                       | ĐKKD                                            |             |                   |                                      |         |
| 9.01 | FSO            | Hoàng Ngọc Thạch                      |                     | Chủ tịch Hội đồng quản trị       | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 9.02 | FSO            | Đinh Tiến Long                        |                     | Thành viên Hội đồng quản trị     | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |

| STT  | Mã chứng khoán | Họ và tên                                                         | Chức vụ tại công ty | Mối quan hệ đối với người nội bộ                        | Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD) | Số giấy NSH | Ngày cấp giấy NSH | Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ | Ghi chú |
|------|----------------|-------------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------|-------------------|--------------------------------------|---------|
| 1    | 2              | 3                                                                 | 4                   | 5                                                       | 6                                               | 7           | 8                 | 9                                    | 10      |
| 9.03 | FSO            | Mai Xuân Phong                                                    |                     | Thành viên Hội đồng quản trị/Tổng giám đốc              | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 9.04 | FSO            | Lương Thị Thu Hương                                               |                     | Thành viên Hội đồng quản trị                            | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 9.05 | FSO            | Bùi Thị Thanh An                                                  |                     | Thành viên Hội đồng quản trị                            | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 9.06 | FSO            | Nguyễn Thành Trung                                                |                     | Phó Tổng giám đốc/Người được ủy quyền công bố thông tin | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 9.07 | FSO            | Lê Vĩnh Hòa                                                       |                     | Phó Tổng giám đốc/Người phụ trách quản trị công ty      | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 9.08 | FSO            | Vũ Thị Hồng Gấm                                                   |                     | Kế toán trưởng                                          | CCCD                                            |             |                   |                                      |         |
| 10   | FSO            | Công đoàn cơ sở Công ty cổ phần Cơ khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam |                     | Tổ chức chính trị - xã hội                              | QĐTL                                            |             |                   |                                      |         |
| 11   | FSO            | Chi bộ cơ sở Công ty cổ phần Cơ khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam    |                     | Tổ chức chính trị - xã hội                              | QĐTL                                            |             |                   |                                      |         |

NGƯỜI LẬP

Vũ Hồng Trường

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC



(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Lương Thế Long